

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày 27, 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Lan

2. Bà Hà Thị Thủy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâu Văn Chứ, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 và 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng Anh T** - Sinh năm 1994.

Nơi sinh: Xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Trọng M, đã chết; Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1971; Vợ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1999; Con có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại theo “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

1. Nguyên đơn dân sự, gồm:

- Ủy ban nhân dân huyện ML, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Văn C, Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện ML, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Văn S, Chức vụ: Chánh Văn phòng UBND huyện ML, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

- Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Lát, huyện ML, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lò Quốc C, Chức vụ: Phó Chủ tịch, Phụ trách UBND thị trấn ML, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hà Văn G, Chức vụ: Phó trưởng Công an thị trấn ML, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

- Trường Tiểu học Trung Lý 2, huyện ML, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến H, Chức vụ: Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Trung Lý 2, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị H, Chức vụ: Kế toán, Trường Tiểu học Trung Lý 2, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Người bị hại: Chị Vũ Thị Như L, sinh năm 1984

Trú tại: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, gồm:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977. Trú tại: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

- Anh Lê Trung K, sinh năm 1987. Trú tại: Khu 4, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1971. Trú tại: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 03/8/2019, Lê Trọng Anh T, sinh năm 1994, trú tại khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, một mình đi xe máy BKS: 36B5-691.xx từ nhà đến Trung tâm Hội nghị huyện Mường Lát, T thấy Nhà khách UBND huyện Mường Lát không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp, T đã quay về nhà lấy một khò, cắm bình ga mini, một con dao gọt hoa quả rồi quay lại Nhà khách UBND huyện. Đến nơi, T để xe ngoài sân và đi đến trước cửa phòng thứ 03 tầng 01 Nhà khách tính từ cổng vào, thấy cửa phòng đang khóa T đã lấy 01 ghế gỗ gần đó đặt trước cửa rồi trèo lên bám vào khóa cửa rồi chui qua ô thoáng phía trên cửa để vào bên trong phòng, T đi vào phòng vệ sinh tháo trộm lấy các thiết bị gồm: 01 bình nóng lạnh, màu trắng - xám, nhãn hiệu ROSSI; 02 dây cáp nước cho bình nóng lạnh; 01 bộ vòi nước bồn rửa mặt bằng inox; 02 dây cáp nước cho bồn rửa mặt; 01 bộ vòi tắm hoa sen, bằng inox, nhãn hiệu INAX mang ra hành lang của tầng 01. Sau đó T tiếp tục đi lên tầng 02 đến trước cửa phòng thứ 6 (tính theo chiều từ cổng vào), thấy cửa phòng đang khóa T đã lấy khò đốt vị trí gần tay nắm khóa trên cánh cửa bằng nhựa, lửa cháy làm thủng một lỗ trên cửa, T luồn tay vào bên trong mở khóa và đi vào phòng, T thấy trong phòng có 01 điều hòa, nhưng ở cao so với tầm với của mình nên T đã quay xuống tầng 01 lấy 02 ghế gỗ, 01 tấm ván gỗ và 01 thang gỗ 2 bậc đưa lên xếp chồng lên nhau để trèo lên tháo điều hòa, nhưng do điều hòa được gắn rất chắc chắn vào tường nên không tháo được. T lại đi vào nhà vệ sinh, tháo lấy một số thiết bị: 01 bộ vòi nước bồn rửa mặt bằng inox, 02 dây cáp nước cho bồn rửa mặt; 01 dây vòi tắm hoa sen; 01 dây xịt bồn cầu và các dụng cụ trong phòng tắm gồm: 01 gương tắm, 01 khay nhựa ngang, 01 giá nhựa đựng cốc, 01 giá nhựa để bàn chải đánh răng. Sau đó T để thang gỗ 02 bậc vào nhà vệ sinh, xếp 02 ghế gỗ và 01 tấm

ván gỗ nép sát chân tường gần cửa sổ, ném các miếng nhựa cửa bị cháy ra hành lang ở phía sau phòng.

Quá trình cây phá T bị đứt tay nên đã lấy miếng vải buộc lại có dán băng dính đen một mặt, sau đó vớt lại tại phòng vệ sinh, 02 bật lửa ga, một nửa cây nến, một túi nilon màu trắng, một tờ tiền giấy có mệnh giá 1000đ. TrúC lại tiếp tục dùng dao phá của phòng số 07 của tầng 2 làm thủng một lỗ trên cửa nhưng không phá được khóa, T đã bỏ lại một miếng vải khăn màu xám ngay trên cửa, sau đó dùng xe máy chở những đồ vật trộm được về nhà cất giấu.

Ngày 09/8/2019, T đã ra Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát xin tự thú về hành vi phạm tội của mình vào ngày 03/8/2019. Tại biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú (ngày 09/8/2019) T cũng đã thừa nhận, trước đó vào khoảng cuối tháng 7/2019 T cũng đi xe máy có BKS như trên đến khu kiốt chợ Mường Lát (hay còn gọi là khu nhà trọ của giáo viên đang thuê trọ) phía bên hông chợ Mường Lát, lối đi vào cổng sau quán Karaoke T L 1, gần sân cầu lông nhà H - L thuộc khu 2, thị trấn Mường Lát, do UBND thị trấn Mường Lát quản lý, T thấy không có ai trong khu trọ, T nảy sinh ý định trộm cắp nên đã quay về nhà lấy một chiếc khò gắn bình ga mini, cái kìm, 01 lưỡi cưa nhỏ rồi quay lại lấy kìm cắt cửa bằng lưới B40 rồi vào khu nhà trọ. Đến trước cửa phòng số 03 (tính từ cổng đi vào) là phòng của chị Vũ Thị Như L - Kế toán, Trường THCS Trung Lý đang thuê ở, T bật đèn khò đốt cửa phòng bằng gỗ gần chỗ ổ khóa, làm khóa bung ra, T vào phòng lấy một số đồ vật gồm: 01 Tivi LED HD 32 inch, màu đen, nhãn hiệu: Ariang, loại: AR-3288F; 01 đầu thu K+, màu đen; 01 quạt sặc kiem đèn sặc, hiệu HONJIANDA HJD - FL203, màu trắng - xám; 01 bếp điện từ, hiệu SUNHOUSE SH6150, màu đen; 01 máy lọc nước nóng-lạnh, nhãn hiệu SAKERAMA, màu trắng; 01 máy in, hiệu CANON 2900, màu trắng - xám, kèm theo 01 hộp mực máy in; 01 hộp mực máy in, hiệu ASTA mang ra hành lang, rồi T lại đến trước cửa phòng thứ 05 (cũng tính từ cửa cổng vào), là phòng của chị Nguyễn Thị H - Kế toán, Trường tiểu học Trung Lý 2 đang ở trọ, T dùng lưỡi cưa, cưa đứt then khóa cửa bằng sắt rồi vào phòng lấy ra hành lang 01 bộ máy vi tính để bàn gồm: 01 màn hình máy vi tính loại 15.6 inch, màu đen, hiệu Acer LCD Monitor X163W A; 01 cây máy vi tính, hiệu intel; 01 chuột máy vi tính, màu đen, loại có dây, tất cả đã qua sử dụng. Sau đó T lần lượt lấy xe máy chở các tài sản trộm cắp được mang về nhà cất giấu. Riêng 01 máy lọc nước nóng - lạnh T dùng chặn phủ lên, bỏ lại để lấy sau (khi T quay lại thì không thấy máy lọc nước đâu). Mấy ngày sau T mang 01 Tivi trộm được đến nhà anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977, ở khu 2, thị trấn Mường Lát để sửa, nhưng do không sửa được nên T1 đã bán lại cho anh T1 với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), sau đó T lại mang 01 máy in, 02 hộp mực máy in bán cho anh Lê Trung K, sinh năm 1987, ở khu 4, thị trấn Mường Lát với giá tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản: 09/KL-ĐGTS, ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Lát, kết luận:

Vụ thứ nhất, xảy ra tại nhà khách UBND huyện Mường Lát, ngày 03/8/2019 gồm: 01 bình nóng - lạnh, màu trắng - xám, hiệu ROSSI; 02 dây cấp nước cho bình nóng - lạnh; 02 bộ vòi nước bồn rửa mặt inox, hiệu INAX và 04 dây cấp nước cho bồn rửa mặt; 01 bộ vòi tắm hoa sen, gồm có 01 bộ vòi nước, 01 dây vòi tắm bằng inox; 01 dây vòi tắm hoa sen bằng inox; 01 dây xịt bồn cầu; các dụng cụ phòng tắm gồm: 01 gương tắm, 01 khay nhựa ngang, 01 giá nhựa đựng cốc, 01 giá nhựa để bàn chải đánh răng.

Những tài sản này, tại thời điểm bị xâm hại tháng 8/2019 có tổng trị giá là: 5.298.000đ (Năm triệu hai trăm chín tám nghìn đồng).

Vụ thứ hai, xảy ra vào cuối tháng 7/2019 tại kiốt cũ chợ Mường Lát do UBND thị trấn Mường Lát quản lý, đang cho giáo viên thuê trọ, những tài sản bị mất trộm gồm: 01 Tivi LED HD 32inch, màu đen, hiệu Ariang; 01 đầu K+, màu đen; 01 quạt sặc kiem đèn sặc (quạt tích điện), hiệu HONJIANDA HJD - FL203, màu trắng - xám; 01 máy lọc nước nóng - lạnh, hiệu SAKERAMA, màu trắng; 01 bếp điện từ, hiệu SUNHOUSE SH6150, màu đen; 01 máy in, hiệu CANON 2900, kèm theo một mực máy in; 01 hộp mực máy in, hiệu ASTA; 01 bộ máy vi tính để bàn, gồm: 01 màn máy vi tính, loại 15.6 inch, màu đen, hiệu Acer LCD Monitor X163W A, 01 cây máy tính, hiệu Intel, 01 chuột máy tính, màu đen, loại có dây, 01 bàn phím máy vi tính, màu đen, tất cả những vật này đều đã qua sử dụng.

Những tài sản này có tổng giá trị tại thời điểm bị xâm hại tháng 7/2019 là: 6.091.000đ (sáu triệu không trăm chín một nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Bị cáo; Người đại diện của Nguyên đơn dân sự; Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá số 09/KL-ĐGTS ngày 14/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Lát nêu trên.

Cáo trạng số 53/CT-VKS-ML ngày 02/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo Lê Trọng Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ban đầu. Tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng: Điều 38; điểm b, điểm r, điểm s, khoản 1; khoản 2, điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đề nghị hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo từ **06** tháng đến **08** tháng tù, được trừ đi số ngày đã bị tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường cho Nguyên đơn dân sự; người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như đã thỏa thuận.

Đề nghị về vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp; Trả lại 02 ghế gỗ cho UBND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Số vật chứng còn lại xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người đại diện theo ủy quyền cho UBND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa là ông Phạm Phạm S. Trong quá trình điều tra ông đã nhận lại được toàn bộ tài sản mà bị cáo đã trộm cắp tại nhà khách của UBND huyện Mường Lát. Ông đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn ông trình bày là ông đã nhận đầy đủ số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho UBND huyện là 1.600.000^d (Một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn), là tiền Trú làm hỏng cửa chính nhà khách UBND huyện, nay ông không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trú.

Người đại diện theo ủy quyền cho UBND thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa là ông Hà Văn G: Đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn ông trình bày, ông đã nhận đủ số tiền là 700.000^d (Bảy trăm nghìn đồng), do bị cáo làm hỏng cửa, nay ông không bị cáo bồi thường thêm. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Người đại diện theo ủy quyền của Trường Tiểu học Trung Lý 2, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị đã nhận lại toàn bộ tài sản mà bị cáo T trộm cắp, chị không yêu cầu bị cáo Lê Trọng Anh T bồi thường. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trú.

Chị Vũ Thị Như L trình bày: Chị đã nhận lại một số tài sản mà bị cáo Lê Trọng Anh T trộm cắp, còn một số tài sản chưa nhận lại được (gồm: 01 tivi LED HD 32inch; 01 máy lọc nước nóng lạnh SAKERAMA; 01 dây giắc cắm đầu thu K+ và 01 quạt sạc tích điện kiêm đèn sạc) thì chị và bị cáo Lê Trọng Anh T đã thỏa thuận là bị cáo T phải bồi thường 5.600.000^d (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) cho các tài sản này, nay bị cáo đã bồi thường đầy đủ. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trung K: Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh trình bày: Anh là người mua lại máy in của bị cáo T, nhưng anh không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, anh đã giao nộp chiếc máy in này cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát. Anh và bị cáo T đã thỏa thuận là bị cáo phải bồi thường cho anh là 1.500.000^d (Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn), hiện tại bị cáo T đã bồi thường đầy đủ, anh không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự nữa, đồng thời đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị H trình bày: Chị là mẹ bị cáo T và là chủ sở hữu chiếc xe máy bị cáo T đi, nhưng chị không biết T dùng xe máy này đi trộm cắp, hiện tại chị đã nhận lại chiếc xe máy, không yêu cầu bị cáo bồi thường, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Trọng Anh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa Bị cáo nhận tội, không thay đổi lời khai, không bổ sung thêm gì, không khai báo thêm tình tiết mới; không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS; đồng ý với đề nghị của Người đại diện cho Nguyên đơn dân sự, Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất, để điều kiện chăm sóc vợ con, trở thành một công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên; ý kiến của người đại diện cho nguyên đơn dân sự; ý kiến của người bị hại; ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và lời nói sau cùng của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tham gia phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo; Người đại diện của nguyên đơn dân sự; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan luôn chấp hành tốt, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn dân sự UBND huyện Mường Lát; Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn dân sự UBND thị trấn Mường Lát; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lê Trung K, Nguyễn Văn T1 vắng mặt, nhưng đã được triệu tập hợp lệ và những người này có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định vẫn xét xử vụ án.

[2] Hành vi phạm phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp Cáo trạng đã truy tố bị cáo, phù hợp với lời khai của Người đại diện cho các Nguyên đơn dân sự; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Đó là:

Tối 03/8/2019, bị cáo đã trộm cắp tài sản tại nhà khách của UBND huyện Mường Lát, gồm: 01 bình nóng lạnh, màu trắng - xám, nhãn hiệu ROSSI; 02 dây cấp nước cho bình nóng lạnh; 01 bộ vòi nước bồn rửa mặt bằng inox; 02 dây cấp nước cho bồn rửa mặt; 01 bộ vòi tắm hoa sen, bằng inox, nhãn hiệu INAX mang ra hành lang của tầng 01 (một). Sau đó Trú đi lên tầng 02 đến phòng thứ 6. Thấy cửa phòng đang khóa Trú đã lấy chìa khóa vị trí gần tay nắm khóa trên cánh cửa bằng nhựa, làm thủng một lỗ trên cửa, Trú luồn tay vào bên trong mở khóa và đi vào phòng vào nhà vệ sinh, tháo lấy một số thiết bị: 01 bộ vòi nước bồn rửa mặt bằng inox, 02 dây cấp nước cho bồn rửa mặt; 01 dây vòi tắm hoa sen; 01 dây xịt bồn cầu và các dụng cụ trong phòng tắm gồm: 01 gương tắm, 01 khay nhựa ngang, 01 giá nhựa đựng cốc, 01 giá nhựa để bàn chải đánh răng rồi chở về nhà cất giấu.

Vào cuối tháng 7/2019 bị cáo đã trộm cắp tài sản của chị Vũ Thị Như Liên, gồm: 01 Tivi LED HD 32 inch, màu đen, nhãn hiệu: Ariang, loại: AR-3288F; 01 đầu thu K+, màu đen; 01 quạt sạc kiêm đèn sạc, hiệu HONJIANDA HJD - FL203, màu trắng - xám; 01 bếp điện từ, hiệu SUNHOUSE SH6150, màu đen; 01 máy lọc nước nóng - lạnh, nhãn hiệu SAKERAMA, màu trắng; 01 máy in, hiệu CANON 2900, màu trắng - xám, kèm theo 01 hộp mực máy in; 01 hộp mực máy in, hiệu ASTA. Cũng thời gian này, bị cáo đã trộm cắp tài sản của Trường Tiểu học Trung Lý 2, gồm: 01 bộ máy vi tính để bàn gồm: 01 màn hình máy vi tính loại 15.6 inch, màu đen, hiệu Acer LCD Monitor X163W A; 01 cây máy vi tính, hiệu Intel; 01 chuột máy vi tính, màu đen, loại có dây. Sau đó Trúc chở lần lượt các tài sản này về nhà cất giấu, riêng 01 máy nước nóng – lạnh khi T quay lại lấy tiếp thì không còn.

Tất cả các tài sản trộm cắp được, T đem về nhà cất giấu và đem một số ra sử dụng, 01 ti vi thì T đem bán cho anh Nguyễn Văn T1 được 100.000^d; 01 máy in và 02 hộp mực thì T đem bán cho anh Lê Trung K được 1.300.000^d.

Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Lát thì số tài sản bị cáo Lê Trọng Anh T trộm cắp tại Nhà khách UBND huyện Mường Lát có tổng giá trị bị xâm hại là: 5.298.000^d (Năm triệu hai trăm chín mươi tám nghìn đồng chẵn). Giá trị tài sản mà bị cáo Lê Trọng Anh T trộm cắp của chị Vũ Thị Như L và Trường Tiểu học Trung Lý 2 có tổng giá trị bị xâm hại là: 6.091.000^d (Sáu triệu không trăm chín mươi một nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo, giá trị tài sản bị xâm hại đã thỏa mãn các quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Tính chất vụ án: Bị cáo Lê Trọng Anh T có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng với ý thức xem thường pháp luật, vì một phút nông nổi, bồng bột, đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Cơ quan, tổ chức, cá nhân, bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác có tổng trị giá là 11.389.000^d (Mười một triệu ba trăm tám mươi chín nghìn đồng chẵn), bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của Cơ quan, tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thì bị cáo luôn thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo đã ra cơ quan CSĐT để tự thú về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo là người bị khuyết tật, đi lại khó khăn và Người đại diện cho các Nguyên đơn dân sự, Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm r, điểm s, khoản 1; khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự; Đồng thời, bị cáo phạm tội 02 lần,

mỗi lần đều cấu thành thành tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử quyết định dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa, nhưng ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt cho bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội. Vì vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị làm nghề buôn bán, có thu nhập nhưng không đáng kể, vợ bị cáo không có việc làm, con còn nhỏ. Do đó, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự; Người bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ tài sản và nhận đủ tiền bồi thường như đã thỏa thuận, nay không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên HĐXX không xét.

[7] Vật chứng trong vụ án:

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp cho Cơ quan, tổ chức, cá nhân bị xâm hại.

Đối với: 01 miếng giấy nhựa gắn bằng dính, 02 ghế gỗ, 01 tấm ván gỗ; 01 miếng băng gạc vết thương y tế; 01 thang ghế gỗ loại 2 bậc; 01 nửa cây nến; 02 bật lửa ga; 01 miếng giấy bạc nhỏ; 01 túi nilon màu trắng; 05 miếng nhựa có kích thước to, nhỏ khác nhau; 01 phong bì màu trắng do Công an huyện Mường Lát phát hành, mặt trước ghi “vật chứng thu giữ niêm phong khi khám nghiệm hiện trường tại nhà khách UBND huyện Mường Lát ngày 06/8/2019”, những vật dụng này không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 thanh sắt, 01 lưỡi cưa, 01 kìm, 01 con dao, 01 đầu khò ga mini, đây là công cụ, dụng cụ phạm tội, tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về quyền kháng cáo, kháng nghị và án phí: Bị cáo; Nguyên đơn dân sự; Người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án và Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định. Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Nhận định khác:

Đối với anh Nguyễn Văn T1 và anh Lê Trung K là người mua ti vi và máy in của Lê Trọng Anh T trộm cắp mà có, nhưng anh T1 và anh K không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với chị Trần Thị H (Là mẹ bị cáo) không biết bị cáo dùng xe máy để đi trộm cắp tài sản và tài sản bị cáo mang về chị cũng không biết do T trộm cắp mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với chị Lê Thị Kim T (Là vợ bị cáo), thấy bị cáo T cất giấu tài sản trộm cắp trong nhà, nhưng không biết đó là tài sản do Trộm cắp mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điều 260, điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự;

Khoản 1, điều 173; điểm b, điểm r, điểm s, khoản 1; khoản 2, điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng Anh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt: Xử phạt Bị cáo Lê Trọng Anh T **06** (Sáu) tháng tù, được trừ đi 07 (Bảy) ngày tạm giữ (Từ ngày 09/8/2019 đến ngày 15/8/2019). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo không phải bồi thường.

Vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng giấy nhựa gắn băng dính, 02 ghế gỗ, 01 tấm ván gỗ; 01 miếng băng gạc vết thương y tế; 01 thang ghế gỗ loại 2 bậc; 01 nửa cây nến; 02 bật lửa ga; 01 miếng giấy bạc nhỏ; 01 túi nilon màu trắng; 05 miếng nhựa có kích thước to, nhỏ khác nhau; 01 phong bì màu trắng do Công an huyện Mường Lát phát hành, mặt trước ghi “vật chứng thu giữ niêm phong khi khám nghiệm hiện trường tại nhà khách UBND huyện Mường Lát ngày 06/8/2019”, mặt sau được dán kín, niêm phong bởi 05 năm hình dấu có nội dung: Công an thị trấn Mường Lát - Công an huyện Mường Lát - và các chữ ký, ghi rõ họ tên: Hoàng Văn Bảy, Bùi Văn Viện, Hà Văn Giáp, Hà Văn Hiếu, Hà Tuấn Anh”. 01 thanh sắt, 01 lưỡi cưa, 01 kìm, 01 con dao, 01 đầu khò ga mini.

Tất cả các vật chứng kể trên hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2019 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục THA Dân sự huyện Mường Lát.

Án phí: Căn cứ điều 135; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; khoản 1, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Bị cáo Lê Trọng Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí Hình sự sơ.

Kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331; điều 333 và điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai; Có mặt, gồm: Bị cáo, Người đại diện theo ủy quyền của các Nguyên đơn dân sự Trường Tiểu học Trung Lý 2; Người bị và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị H; Vắng mặt, gồm: Người đại diện theo ủy quyền của các Nguyên đơn dân sự UBND huyện Mường Lát và UBND thị trấn Mường Lát và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Trung K, Nguyễn Văn T1;

Bị cáo; Các nguyên đơn dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người vắng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân huyện Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND Thị trấn Mường Lát, H. Mường Lát;
- Các Nguyên đơn dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

